

**Phụ lục III**  
**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**  
**HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC**  
**THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG, HỖ TRỢ CỦA TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ,**  
**LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 28/6/2025  
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

**Phần I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI BỘ**  
**THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (26 TTHC)**

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phòng Kinh tế (xã), Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (phường);</li><li>- Cơ quan thuế.</li></ul>
2	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	
3	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	
5	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác;	
6	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	
7	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác	
8	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	

<b>Số TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
9	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Kinh tế (xã), Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (phường);</li> <li>- Cơ quan thuế.</li> </ul>
10	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác	
11	Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	
12	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài	
13	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	
14	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	
15	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	
16	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	
17	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh	
18	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	
19	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	
20	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	
21	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
22	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	
23	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	- Phòng Kinh tế (xã), Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (phường); - Cơ quan thuế.
24	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	
25	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	
26	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	

**Phần II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG**

**Các cụm từ viết tắt:**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC;
- Công chức một cửa: CCMC;
- Hệ thống thông tin Quốc gia về đăng ký hợp tác xã: HTTTQG về ĐKHTX;
- Đăng ký hợp tác xã: ĐKHTX;
- Phòng Kinh tế (đối với xã), Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường): Phòng KT (xã), Phòng KTHT&ĐT (phường);
- Giấy chứng nhận đăng ký Liên hiệp hợp tác xã: GCNLHHTX;
- Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: GCNHTX;
- Giấy chứng nhận đăng ký Tổ hợp tác: GCNTHT.

*Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ.*

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
-------	----------	-----------------------	---------------------

B1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét, tiếp nhận hồ sơ và thu lệ phí, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ, hẹn trả kết quả;</li> <li>- Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng KT (xã), Phòng KTHT&amp;ĐT (phường);</li> </ul>	CCMC tại TTPVHCC cấp xã	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KT (xã), Phòng KTHT&ĐT (phường)	02 giờ
B3	<p>Thẩm định, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì nhập đầy đủ, chính xác thông tin nội dung ĐKHKD và tải hồ sơ lên HTTTQG về ĐKHTX, trình Lãnh đạo Phòng phê duyệt;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì dự thảo Thông báo yêu cầu hộ kinh doanh bổ sung, sửa đổi hồ sơ theo quy định, trình Lãnh đạo Phòng ban hành;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ quá hạn giải quyết: dự thảo thông báo thời hạn trả kết quả lần sau và văn bản xin lỗi do làm quá hạn giải quyết.</li> </ul>	Công chức Phòng KT (xã), Phòng KTHT&ĐT (phường)	06 giờ
B4	Xem xét phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KT (xã), Phòng KTHT&ĐT (phường)	02 giờ
B5	Tiếp nhận, phản hồi thông tin của cơ quan Thuế (gửi, nhận tự động trên HTTT về ĐKHTX)	Cơ quan thuế	08 giờ
B6	Xem xét phê duyệt (sau khi cơ quan thuế phản hồi)	Lãnh đạo Phòng KT (xã), Phòng KTHT&ĐT (phường)	02 giờ
B7	Đóng dấu GCNĐKHTX/GCNHTX/GCNTHT; thông báo chuyển đến TTPVHCC	Công chức Phòng KT (xã), Phòng KTHT&ĐT (phường)	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết hồ sơ	CCMC tại TTPVHCC cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian thực hiện</b>			<b>24 giờ</b>

